

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1792/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2026 - 2030

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

VĂN PHÒNG UBNN BAN HÀNH		
ĐẾN	Số: 1974	
	Ngày: 17/09/2026	
Chuyển:		
Số và ký hiệu HS:		
ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM
CT Đ.T.Trung		X
PCT TT L.A.Quân		X
PCT L.T.Kiên		X
PCT Đ.T.Đức	X	X
PCT N.M.Hùng		X
PCT T.V.Quân		X
PCT H.M.Cường		X
Q.CVP N.H.Long		X
PCVP T.V.Thiên		X
PCVP N.T.Hùng	X	X
PCVP P.A.Tuấn		X
PCVP P.H.Hoàng		X
PCVP T.N.Hùng		X
P. NV&KT,GS		X
P. NC		X
P. NN&MT		X
P. TC		X
P. TH		X
P. VX	X	X
P. XD&CT		X
Ban TCDTP		X
P. HC-QT		X
TTPVHCCTP		X
TTHN&NKTP		X
Cổng TTĐTTP		X

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc;

Căn cứ Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW

ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Tờ trình số 1498/TTr-BYT ngày 12 tháng 8 năm 2026 và Tờ trình số 1684/TTr-BYT ngày 05 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi tắt là *Chương trình*) với các nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM

Thế chế hóa kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và các cam kết quốc tế về sự tham gia của trẻ em trong quá trình xây dựng, thực hiện các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quyết định về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em; bảo đảm ý kiến, nguyện vọng của trẻ em được lắng nghe, xem xét, phản hồi thực chất, hiệu quả nhằm phát triển toàn diện trẻ em, đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình được thực hiện trên phạm vi toàn quốc.
2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy thực hiện quyền tham gia của trẻ em thông qua thay đổi tư duy, phương pháp tiếp cận, lấy trẻ em làm trung tâm; phát huy vai trò và nâng cao nhận thức, năng lực của trẻ em, gia đình, đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, cơ sở giáo dục, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở trợ giúp xã hội, cộng đồng, mạng lưới công tác viên, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; thực hiện các mô hình phù hợp với từng độ tuổi của trẻ em, nhóm đối tượng, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm trẻ em tham gia thực chất, hiệu quả, an toàn, bình đẳng, có trách nhiệm và tác động đến quá trình ra quyết định về các vấn đề về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em và góp phần xây dựng thể hệ công dân Việt Nam mới phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tâm lý, tình cảm, đạo đức và xã hội, ý chí, bản lĩnh tự tin trong quá trình hội nhập và phát triển.

2. Các chỉ tiêu cơ bản phấn đấu đến năm 2030

a) 100% chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em được tham vấn, lấy ý kiến trẻ em hoặc tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em;

b) 100% tỉnh, thành phố xây dựng, hướng dẫn và triển khai mô hình quyền tham gia của trẻ em do trẻ em khởi xướng và thực hiện;

c) 90% trẻ em từ 06 tuổi trở lên được trang bị kiến thức, kỹ năng tham gia phù hợp với độ tuổi và 80% trẻ em được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng trong gia đình, cơ sở giáo dục, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở trợ giúp xã hội;

d) 50% trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia ít nhất một mô hình quyền tham gia của trẻ em;

đ) 100% người làm công tác trẻ em, cán bộ Đoàn, Đội, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên; 70% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được truyền thông, nâng cao năng lực về kiến thức, kỹ năng, phương pháp, mô hình quyền tham gia của trẻ em;

e) 100% ý kiến, nguyện vọng của trẻ em tại Diễn đàn trẻ em quốc gia; Phiên họp giả định Quốc hội trẻ em; ít nhất 70% ý kiến, nguyện vọng của trẻ em tại Hội đồng trẻ em, Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, cấp xã, diễn đàn trẻ em khác được lắng nghe, tiếp nhận, xem xét, giải quyết và phản hồi đầy đủ, kịp thời, khách quan, trung thực.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, năng lực về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền tham gia của trẻ em cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, gia đình, trẻ em và cá nhân có liên quan

a) Nghiên cứu, xây dựng và ban hành quy trình, tiêu chuẩn về sự tham gia của trẻ em; thực hiện lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng và triển khai chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em;

b) Xây dựng, phát triển, đa dạng hóa các chương trình, sản phẩm, tài liệu, hình thức truyền thông về quyền tham gia của trẻ em nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của trẻ em, gia đình, nhà trường và cộng đồng;

c) Tổ chức triển khai công tác truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng, vận động xã hội thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em phù hợp với đặc điểm tâm lý xã hội, văn hóa vùng, miền và từng nhóm đối tượng;

d) Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng cho trẻ em, gia đình, đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, cơ sở giáo dục, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở trợ giúp xã hội, cộng đồng, mạng lưới cộng tác viên, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;

đ) Thúc đẩy trẻ em tự thực hiện các sáng kiến, sản phẩm truyền thông của trẻ em.

2. Duy trì, phát triển, bảo đảm thực chất và nâng cao chất lượng các hoạt động, mô hình có sự tham gia của trẻ em

Các bộ, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá để duy trì và nhân rộng một số hoạt động, mô hình có sự tham gia của trẻ em bao gồm:

a) Phiên họp giả định Quốc hội trẻ em;

b) Phiên họp giả định Hội đồng nhân dân trẻ em;

c) Diễn đàn trẻ em;

d) Hội đồng trẻ em;

đ) Câu lạc bộ quyền trẻ em;

e) Chương trình, hoạt động do trẻ em khởi xướng và thực hiện;

g) Đối thoại học đường;

h) Nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền của trẻ em trong gia đình;

i) Tham vấn, thăm dò, lấy ý kiến trẻ em;

k) Các hoạt động, mô hình khác.

3. Tăng cường hợp tác quốc tế về thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em

a) Tăng cường thông tin, tuyên truyền đối ngoại về chủ trương, chính sách, kết quả và mô hình tốt của Việt Nam trong thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em, nhất là các nỗ lực thực hiện cam kết quốc tế về quyền trẻ em, bảo đảm trẻ em được lắng nghe, tham vấn và phản hồi ý kiến trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách;

b) Chủ động tham gia, nâng cao vị thế của Việt Nam tại diễn đàn trẻ em quốc tế và khu vực, thực thi hiệu quả các cam kết, điều ước quốc tế về quyền trẻ em nói chung, quyền tham gia của trẻ em nói riêng; huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ kỹ thuật để thực hiện quyền tham gia của trẻ em.

4. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình

a) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách, các hoạt động, mô hình về quyền tham gia của trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và quy định của pháp luật; xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật hoặc không vì lợi ích tốt nhất của trẻ em;

b) Tổ chức khảo sát, nghiên cứu, điều tra xã hội học về trẻ em, quyền tham gia của trẻ em; xây dựng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá đầu vào, quá trình, kết quả, hiệu quả và tác động của Chương trình;

c) Định kỳ tổ chức giám sát, đánh giá, thực hiện chế độ báo cáo và tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình theo quy định; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có đóng góp cho hoạt động, mô hình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm, thực hiện theo phân cấp hiện hành và theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật khác liên quan.

2. Lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật; huy động viện trợ, tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm theo quy định pháp luật và không để thất thoát, lãng phí.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Chương trình được phê duyệt, các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình, bảo đảm khả thi, phù hợp thực tiễn, theo đúng tinh thần “06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”.

2. Các bộ: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an, Dân tộc và Tôn giáo, Ngoại giao và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo, bảo đảm chất lượng, tiến độ. Chủ động cân đối, bố trí kinh phí, nhân lực và các nguồn lực hợp pháp khác theo thẩm quyền để thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ và kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh yêu cầu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Chương trình, các bộ, ngành, địa phương chủ động rà soát, đề xuất, gửi Bộ Y tế để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Bộ Y tế là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn quốc; kịp thời tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ các giải pháp cần thiết nhằm bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình; định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo về kết quả thực hiện Chương trình; đồng thời tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

Bộ Y tế chịu trách nhiệm về các nội dung báo cáo, đề xuất, kiến nghị tại Tờ trình số 1498/TTr-BYT ngày 12 tháng 8 năm 2026, Tờ trình số 1684/TTr-BYT ngày 05 tháng 9 năm 2026.

4. Bộ Tài chính chủ trì, tổng hợp kinh phí thực hiện Chương trình từ nguồn ngân sách trung ương, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật khác có liên quan và khả năng cân đối ngân sách hằng năm.

5. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định; chỉ đạo các tổ chức thành viên và các tổ chức xã hội thực hiện việc tuyên truyền, vận động Nhân dân; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quyền tham gia của trẻ em; tiếp nhận, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân và phát huy vai trò của mặt trận ở cơ sở trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, trong đó phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, người có uy tín tại cộng đồng; tham gia xây dựng, giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, đề án về quyền tham gia của trẻ em; tập hợp ý kiến của Nhân dân và trẻ em đối với việc thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em để gửi tới các bộ, ngành, cơ quan trung ương có liên quan nhằm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình.

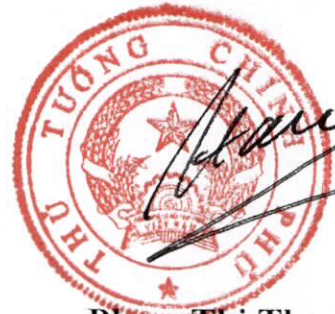
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các thành viên Ủy ban Quốc gia về trẻ em;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục: KTTH, PL, TH, CTTCP;
- Lưu: VT, KGVX (2)

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Thị Thanh Trà



Phụ lục

NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH THÚC ĐẨY QUYỀN THAM GIA CỦA TRẺ EM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1792/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, năng lực về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền tham gia của trẻ em cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, gia đình, trẻ em và cá nhân có liên quan				
1	Xây dựng quy trình, tiêu chuẩn về sự tham gia của trẻ em	Bộ Y tế	Các bộ, cơ quan liên quan	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế	Tháng 12/2026
2	Thực hiện lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng và triển khai chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em	Các bộ, cơ quan liên quan; UBND các tỉnh, thành phố		Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động (hàng năm)	2026 - 2030
3	Đa dạng hóa chương trình, sản phẩm, tài liệu và tổ chức truyền thông, bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực để thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em				
3.1	Tổ chức truyền thông, bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người làm công tác trẻ em, bảo vệ trẻ em cấp xã, người cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cộng tác viên bảo vệ trẻ em	Bộ Y tế, UBND các tỉnh, thành phố	Các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương	- Văn bản phê duyệt các chương trình, tài liệu, sản phẩm của cấp có thẩm quyền (hoàn thành năm 2027) - Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động (hàng năm)	2026 - 2030
3.2	Tổ chức truyền thông, bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Đoàn, Đội và học sinh trong trường học, phát triển học liệu điện tử	Bộ Giáo dục và Đào tạo UBND các tỉnh, thành phố	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Các bộ, cơ quan liên quan		

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
3.3	Tổ chức truyền thông, bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên báo chí, công chức thực hiện công tác gia đình và thành viên gia đình	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các tỉnh, thành phố	Các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương		
3.4	Tổ chức truyền thông, bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực trong hệ thống nhà thiếu nhi, cung thiếu nhi, hệ thống tổ chức Đoàn, tổ chức Đội các cấp, đội viên, đoàn viên	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh			
3.5	Tổ chức truyền thông, bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, chi hội trưởng phụ nữ, tuyên truyền viên, cộng tác viên, thành viên các mô hình của Hội Liên hiệp Phụ nữ liên quan đến gia đình, phụ nữ, trẻ em; chú trọng trang bị kiến thức, kỹ năng cung cấp thông tin phù hợp với độ tuổi và mức độ trưởng thành của trẻ; lắng nghe, tham vấn, tôn trọng và phản hồi ý kiến, nguyện vọng của trẻ em cho cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, chi hội trưởng phụ nữ, tuyên truyền viên, cộng tác viên	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam			
3.6	Tổ chức truyền thông, bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo; công tác trẻ em các cấp, người có uy tín, già làng, trưởng bản trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Bộ Dân tộc và Tôn giáo			

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
II	Duy trì, phát triển, bảo đảm thực chất và nâng cao chất lượng các hoạt động, mô hình có sự tham gia của trẻ em				
1	Hướng dẫn triển khai và nhân rộng mô hình: Diễn đàn trẻ em; Tham vấn, thăm dò, lấy ý kiến trẻ em; Câu lạc bộ quyền trẻ em; Thực hiện lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng và triển khai chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em	Bộ Y tế; UBND các tỉnh, thành phố	Các bộ, cơ quan, tổ chức liên quan	- Văn bản hướng dẫn (<i>hoàn thành năm 2027</i>); - Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động (<i>hàng năm</i>)	2026 - 2030
2	Hướng dẫn triển khai và nhân rộng mô hình: Đối thoại học đường; Diễn đàn trẻ em trong cơ sở giáo dục; Chương trình, hoạt động do trẻ em khởi xướng và thực hiện	Bộ Giáo dục và Đào tạo UBND các tỉnh, thành phố	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Các bộ, cơ quan liên quan		2026 - 2030
3	Hướng dẫn triển khai và nhân rộng mô hình: "Nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền của trẻ em trong gia đình" phù hợp với thực tiễn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các tỉnh, thành phố	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Các bộ, cơ quan liên quan		2026 - 2030
4	Hướng dẫn triển khai và nhân rộng mô hình: Phiên họp giả định Quốc hội trẻ em, Phiên họp giả định Hội đồng nhân dân trẻ em, Hội đồng trẻ em	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương		2026 - 2030
5	Hướng dẫn triển khai Chương trình “Mẹ đỡ đầu”, mô hình “Góc nữ sinh”	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương		2026 - 2030

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
III	Tăng cường hợp tác quốc tế về thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em				
1	Tăng cường thông tin, tuyên truyền đối ngoại về chủ trương, chính sách, kết quả và mô hình tốt của Việt Nam trong thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em	Bộ Ngoại giao	Bộ Y tế; các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương	Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động (hàng năm)	2026 - 2030
2	Chủ động tham gia diễn đàn trẻ em quốc tế và khu vực, thực thi hiệu quả các cam kết, điều ước quốc tế về quyền trẻ em, quyền tham gia của trẻ em; huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ kỹ thuật để thực hiện quyền tham gia của trẻ em	Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế	Các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương	Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động (hàng năm)	2026 - 2030
IV	Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình				
1	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách và các hoạt động, mô hình về quyền tham gia của trẻ em; xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật hoặc không vì lợi ích tốt nhất của trẻ em	Các Bộ: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Công an, Dân tộc và Tôn giáo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương	Báo cáo, kết luận kiểm tra (hàng năm)	2026 - 2030
2	Xây dựng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá đầu vào, quá trình, kết quả, hiệu quả và tác động của Chương trình	Bộ Y tế	Các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế	Tháng 12/2026
3	Tổ chức khảo sát, nghiên cứu, điều tra xã hội học về trẻ em, quyền tham gia của trẻ em	Bộ Y tế	Các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương	Báo cáo điều tra, khảo sát	Tháng 12/2029